

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SEN VÀNG

NĂM 2009

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

- Việc thành lập:
 - + Công ty Cổ phần Chứng khoán Sen Vàng được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động theo Quyết định số 74/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 21 tháng 12 năm 2007. Quyết định sửa đổi số 243/UBCK-GP ngày 17/06/2009; Quyết định sửa đổi số 285/UBCK-GP ngày 07/12/2009.
 - + Vốn điều lệ: 135.000.000.000 đồng.
 - + Vốn pháp định: 135.000.000.000 đồng.
 - + Trụ sở: 27 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đakao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
 - + Điện thoại: 08. 3910.7080 Fax: 08. 3910. 7081
 - + Quyết định Công nhận tư cách Thành viên giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh số 66/QĐ-SGDHCM ngày 26 tháng 03 năm 2008.
 - + Quyết định Công nhận Thành viên giao dịch của Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội số 123/QĐ-TTGDHN ngày 03 tháng 04 năm 2008.
- Niêm yết: Chưa niêm yết
- Các sự kiện khác: không

2. Quá trình phát triển

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Môi giới chứng khoán;
 - + Tư vấn đầu tư chứng khoán;
 - + Tự doanh chứng khoán;
 - + Lưu ký chứng khoán
- Tình hình hoạt động:

3. Định hướng phát triển

3.1 Xác định mục tiêu và vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp trong cùng ngành

- TTCK Việt Nam hiện nay có sự góp mặt của hơn 100 công ty chứng khoán. Về mặt dịch vụ, các công ty chứng khoán đều cung cấp các dịch vụ tương tự như nhau theo quy định của UBCKNN nên cạnh tranh diễn ra khá gay gắt; đặc biệt trong lĩnh vực Môi giới và Tư vấn doanh nghiệp. Cho nên các yếu tố cơ bản tạo nên sự khác biệt giữa Công ty Cổ phần Chứng Khoán Sen Vàng với các công ty khác sẽ bao gồm: uy tín thương hiệu, chất lượng dịch vụ cung cấp, các dịch vụ giá trị gia tăng cho khách hàng.
- Công ty Cổ phần Chứng khoán Sen Vàng đã xác định cho mình một mục tiêu hoạt động lâu dài, có hiệu quả, từng bước tạo dựng uy tín Công ty trên cả nước và nỗ lực phấn đấu trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu trên thị trường. Theo đó:
 - **Về thị phần giao dịch**, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sen Vàng cố gắng đạt 1% tổng giá trị giao dịch toàn thị trường trong 2010.
 - **Về mảng tư vấn doanh nghiệp**, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sen Vàng phải xác định cho được vị thế của mình là một công ty chứng khoán ngoài việc phục vụ các khách hàng thông thường, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sen Vàng còn chuyên cung cấp dịch vụ tư vấn cho các công ty trong ngành xây dựng và kinh doanh địa ốc. Đặc biệt, Công ty CCK Sen Vàng sẽ tạo thành cầu nối thông tin giữa các công ty kinh doanh địa ốc hàng đầu Việt Nam với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, phát huy thế mạnh và lợi thế từ các cổ đông lớn của Công ty, thực hiện thu xếp vốn cho các dự án địa ốc, tư vấn phát hành, mua bán, sáp nhập các công ty trong ngành xây dựng địa ốc. Đây sẽ là một đặc điểm và ưu thế nổi bật của Công ty CCK Sen Vàng để xác lập được vị thế của mình trên TTCK Việt Nam.

3.2 Các định hướng chiến lược phát triển giai đoạn 2010 - 2011

Để thực hiện mục tiêu phát triển và xác lập vị thế Công ty như trên, Sen Vàng sẽ xây dựng và thực hiện các định hướng phát triển chiến lược sau đây:

- Chiến lược phát triển sản phẩm, dịch vụ:

Xác định các dịch vụ chủ lực của Công ty là tự doanh cũng như đặc biệt chú trọng phát triển, mở rộng và đa dạng hoá hệ thống dịch vụ Môi giới, cung cấp sản phẩm phân tích và thông tin thị trường, các dịch vụ tiện ích nhất phục vụ khách hàng.

- Chiến lược tổ chức:

Xây dựng các bộ phận Phân tích và đầu tư, Tư vấn tài chính doanh nghiệp và tư vấn đầu tư, Môi giới chứng khoán mạnh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc độc lập

giữa các bộ phận. Bên cạnh việc từng bước xây dựng và củng cố mô hình tổ chức hoạt động.

- Chiến lược khách hàng:

Trong hoạt động của mình, Công ty CCK Sen Vàng xác định khách hàng là trung tâm. Do đó, mọi hoạt động và chính sách của Công ty đều vì khách hàng và hướng tới khách hàng. Đối với khách hàng, Công ty sẽ là người đồng hành trong việc tìm kiếm các lợi ích của họ. Vì vậy, việc chăm sóc cho các lợi ích của khách hàng chính là cơ sở bền chặt nhất để giữ khách hàng ở lại với Công ty. Bên cạnh đó, Công ty CCK Sen Vàng chủ trương chú trọng tới việc xây dựng mạng lưới ổn định với khách hàng là các tổ chức và cá nhân đầu tư với tiêu chí rõ ràng, dài hạn.

- Đối với khách hàng cá nhân, Công ty sẽ tiếp cận với khách hàng thông qua công tác thường xuyên trao đổi, trang bị kiến thức cho khách hàng để khách hàng thực sự là những nhà đầu tư chuyên nghiệp. Điều đó sẽ nâng cao chất lượng đầu tư của các Nhà đầu tư cá nhân, nâng cao uy tín của Công ty và góp phần phát triển các Nhà đầu tư chuyên nghiệp có chất lượng cho thị trường Chứng khoán. Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng tập trung đầu tư vào cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, tạo cảm giác gần gũi và thoải mái nhất cho Nhà đầu tư tới sàn của Công ty CCK Sen Vàng. Đây sẽ là những mũi nhọn cạnh tranh của Công ty với các doanh nghiệp khác.

- Đối với các khách hàng tổ chức, Công ty CCK Sen Vàng sẽ phát triển mạng lưới các đối tác chiến lược ở các thị trường khác nhau, các lĩnh vực khác nhau thông qua hợp tác toàn diện hay hợp tác từng phần nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ tốt nhất cho các doanh nghiệp và Nhà đầu tư. Đặc biệt hơn, tận dụng thế mạnh, Công ty CCK Sen Vàng sẽ tập trung đẩy mạnh cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp trong một số lĩnh vực giới hạn như xây dựng, vật liệu xây dựng và kinh doanh địa ốc.

- Chiến lược đầu tư:

Đối với hoạt động đầu tư tự doanh, do qui mô vốn kinh doanh còn thấp nên hoạt động tự doanh của Công ty sẽ ở mức độ hạn chế, chủ yếu tập trung vào các cổ phiếu niêm yết. Do đó, Công ty CCK Sen Vàng chủ trương lựa chọn các doanh nghiệp ổn định, phát triển bền vững, hạn chế việc đầu tư chạy theo các xu thế ngắn hạn của thị trường. Công ty CCK Sen Vàng cũng cố gắng và nỗ lực hết sức để hoạt động đầu tư hạn chế tới mức thấp nhất việc kinh doanh tự doanh có thể dẫn đến những xung đột lợi ích giữa công ty và khách hàng, cũng như sẽ chú trọng thiết lập một hệ thống quản lý rủi ro cho các danh mục đầu tư.

- Chiến lược vốn:

Với một mục tiêu tăng trưởng và phát triển một cách ổn định, dài hạn như trên, quy mô vốn hoạt động là một vấn đề vô cùng quan trọng. Tuy nhiên, trước tình hình khó khăn trong việc huy động vốn, Công ty CCK Sen Vàng vẫn duy trì vốn

điều lệ 135 tỷ. Trong chiến lược huy động cũng như sử dụng vốn, Công ty CCK Sen Vàng luôn cân nhắc, thận trọng tính toán các phương án nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn cao nhất.

- Chiến lược nhân sự và công tác xây dựng hình ảnh, văn hóa Công ty:

Công ty CCK Sen Vàng xác định việc phát triển nguồn lực là yếu tố cơ bản đảm bảo thành công cho Công ty trong tương lai. Công ty CCK Sen Vàng phát triển chiến lược nhân sự năng động nhằm thu hút được những cá nhân xuất sắc tham gia và gắn bó lâu dài với Công ty. Chiến lược nhân sự của Công ty CCK Sen Vàng có thể được tóm tắt bao gồm việc tuyển dụng đa kênh nhằm tìm kiếm những cá nhân có năng lực và phẩm chất đạo đức phù hợp, trọng dụng và mạnh dạng phân quyền cho các cá nhân được tuyển dụng cộng với chính sách đãi ngộ thích hợp, như sau:

- Công ty sẽ thực hiện việc tuyển chọn và sử dụng nhân sự theo đúng các quy định trong Bộ luật Lao động. Để đáp ứng được các tiêu chuẩn chọn nhân sự của Công ty, ứng viên phải là người có đạo đức tốt, có năng lực làm việc và đặc biệt tâm huyết với nghề nghiệp cũng như sự hình thành và phát triển Công ty CCK Sen Vàng. Nhân sự được Công ty tuyển dụng sẽ được hưởng chế độ lương, thưởng, thù lao làm việc ngoài giờ theo đúng với khả năng và công sức bỏ ra.
- Để khuyến khích tinh thần và trách nhiệm của các nhân viên, Công ty sẽ có những chính sách đãi ngộ nhân sự một cách thỏa đáng, trong đó đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng chính sách lương, thưởng theo doanh thu.
- Những cán bộ, chuyên viên làm việc trong các bộ phận nghiệp vụ sẽ được gửi đi đào tạo chuyên môn để xin cấp giấy phép hành nghề chứng khoán. Chi phí đào tạo sẽ do Công ty thanh toán.
- Trong những giai đoạn phát triển tiếp theo, Công ty sẽ tăng cường phát triển nguồn nhân lực bằng các chính sách thu hút nhân tài hấp dẫn và mạnh mẽ hơn nhằm tập hợp chất xám trong và ngoài nước, nâng cao hiệu quả thông qua việc từng bước áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến nhất theo mỗi giai đoạn phát triển của Công ty.

Bên cạnh các công tác nhân sự, công tác xây dựng hình ảnh và văn hóa Công ty cũng được đặc biệt chú trọng:

- Hình ảnh của các nhân viên trong mắt khách hàng chính là hình ảnh của Công ty. Chính vì vậy, Công ty sẽ chú trọng công tác chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, xây dựng tác phong chuyên nghiệp và lịch thiệp từ trang phục đến giao tiếp. Công ty cũng chú trọng đến việc xây dựng phong cách, thương hiệu và văn hóa Công ty.
- Công ty đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện các Quy chế làm việc và Quy tắc đạo đức nghề nghiệp hành nghề chứng khoán trong Công ty để nâng cao tính chuyên nghiệp và hình ảnh của Công ty.

- Chiến lược công nghệ:

Bên cạnh nhân sự, công nghệ cũng là yếu tố cực kỳ quan trọng được ưu tiên phát triển tại Công ty CCK Sen Vàng. TTCK thế giới đang phát triển theo hướng các giao dịch chứng khoán được hỗ trợ tối đa bởi công nghệ thông tin. Vừa qua, Sở GDCK đã triển khai giao dịch trực tuyến. Điều đó đòi hỏi sự đầu tư lớn vào hệ thống công nghệ, phần mềm giao dịch cũng như hệ thống trang thiết bị phần cứng đầu cuối nhằm đảm bảo việc giao dịch diễn ra an toàn, bảo mật và thông suốt.

Công ty CCK Sen Vàng nhận thức được tầm quan trọng đầu tư vào Công nghệ thông tin (IT) là một yêu cầu sống còn trong tình hình TTCK Việt Nam hiện nay. Một mặt, nó sẽ tạo ra nên những công cụ, phương tiện giao dịch hiện đại, theo kịp yêu cầu của Sở GDCK nói riêng và sự phát triển của TTCK Việt Nam nói chung cũng như nhu cầu tiện lợi, cập nhật và chính xác của khách hàng. Mặt khác, IT sẽ đáp ứng được yêu cầu quản lý của Công ty đối với một mạng lưới mở rộng, số lượng khách hàng và khối lượng giao dịch ngày một tăng theo sự phát triển của Công ty.

Do đó, Công ty CCK Sen Vàng đã quyết định đầu tư toàn diện cho IT, về cơ sở hạ tầng kỹ thuật, về các giải pháp giao dịch và hiện đang trong quá trình triển khai và hoàn tất để phát triển hạ tầng Hệ thống IT đồng bộ, đảm bảo cung cấp các công cụ hữu hiệu nhất cho các hoạt động giao dịch của Nhà đầu tư.

➤ **Hạ tầng kỹ thuật:** Được xây dựng trên cơ sở mạng nội bộ (LAN Gigabit), dùng đường truyền tốc độ cao (leased line), được bảo mật tốt với công nghệ của Cisco, đạt được Tính Sẵn Sàng cao (ở mọi điểm trong hệ thống đều được thiết kế và triển khai theo chuẩn HA - High Availability, bất kỳ 1 rủi ro nào xảy ra trên 1 điểm hệ thống vẫn online hoạt động không gián đoạn; Từ nguồn điện, đường truyền, thiết bị mạng, servers, lưu trữ đều được đầu tư 02 hệ thống song hành Load-balance và Fault-tolerance). Hệ thống này được đầu tư để đảm bảo phục vụ nhu cầu ngày càng cao của các ứng dụng mới, khối lượng giao dịch ngày càng tăng của khách hàng khi thị trường phát triển cũng như quy mô ngày càng mở rộng của Công ty. Tất cả những thiết kế và thiết bị đều được tuân thủ những quy trình xử lý tình huống nghiêm ngặt, đảm bảo tối đa quyền lợi Nhà đầu tư.

Đặc biệt, để đảm bảo quản lý và xử lý dữ liệu, Sen Vàng đã đầu tư vào hệ thống máy chủ servers của hãng IBM sản xuất để đảm bảo sự ổn định, tính an toàn và hiệu quả cao, trong đó dòng máy chủ dùng cho phần ứng dụng lõi môi giới chứng khoán (Core Solutions), Công ty CCK Sen Vàng đã đầu tư vào hệ thống máy chủ X-series (x3950). Hệ thống máy chủ này cũng sử dụng kỹ thuật dự phòng (back-up) tiên tiến của hãng IBM (gọi là TIVOLI) để dự phòng, sao chép dữ liệu để phòng những rủi ro không nhìn thấy trước.

➤ **Giải pháp giao dịch:** Trước nhu cầu để phát triển lâu dài cả bề rộng và bề sâu, Công ty CCK Sen Vàng đã nhận thức được phải đầu tư một phần mềm lõi

chứng khoán (Core Solutions) của nước ngoài, có khả năng ứng dụng các nhu cầu giao dịch trực tuyến hiện đại, có khả năng kết nối đồng nhất với Sở GDCK, với các ngân hàng và có khả năng kết nối với quốc tế.

Theo đó, phần mềm mới sẽ đạt hiệu quả cao nhất khi hoạt động dựa trên công nghệ và kỹ thuật phần cứng, do đối tác AFE của Hồng Kông cung cấp và triển khai. Đây là một phần mềm được đánh giá là một trong số ít phần mềm lỗi tốt nhất trên thị trường hiện nay, được sử dụng rộng rãi ở nhiều nước trên khắp thế giới. Nó có khả năng bảo mật cao, mở rộng phạm vi và mạng lưới giao dịch, cho phép các ứng dụng qua Internet, điện thoại di động, tin nhắn bên cạnh các giao dịch cổ điển. Giải pháp mới sẽ theo chuẩn quốc tế, nên khả năng tích hợp và kết nối các hệ thống.

Bên cạnh đó, về lâu dài, Công ty CCK Sen Vàng cũng chuẩn bị kế hoạch, nhân sự để chuẩn bị cho các dự án Quản lý nguồn lực doanh nghiệp (ERP) nhằm phát triển đồng nhất, đảm bảo khai thác tốt nhất hiệu quả của cả hệ thống thông tin trong các giai đoạn phát triển tiếp theo của Công ty.

Tóm lại, Công ty CCK Sen Vàng đã xác định đầu tư và luôn nâng cao trình độ công nghệ là một mũi nhọn cạnh tranh chiến lược của Công ty, được sự cam kết và nhất trí cao của các cấp lãnh đạo cao nhất Công ty, theo đó khoản đầu tư cho IT luôn là một khoản đầu tư có kế hoạch, định hướng cho nhiều năm liên tiếp, và là khoản chi lớn nhất trong chi phí vận hành của Công ty CCK Sen Vàng nhằm đảm bảo định hướng cho Công ty CCK Sen Vàng luôn là một trong những Công ty chứng khoán đi đầu về Công nghệ trên TTCK Việt Nam.

- Chú trọng công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng dịch vụ:

Công ty không những thiết lập các quy trình riêng cho từng nghiệp vụ cụ thể mà còn thiết lập các cơ chế để giám sát việc tuân thủ các quy trình nghiệp vụ đó theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Nhà đầu tư và tránh các xung đột giữa lợi ích của công ty chứng khoán và của khách hàng hoặc giữa lợi ích của các khách hàng với nhau. Bộ phận kiểm soát nội bộ của Công ty CCK Sen Vàng độc lập có nhiệm vụ giám sát, hướng dẫn việc tuân thủ các quy trình và các quy định pháp luật của các bộ phận nghiệp vụ Công ty.

Bên cạnh đó, trong từng nghiệp vụ cụ thể mà Trưởng các Phòng, Ban của Công ty đều có sự phân công trách nhiệm, tránh tập trung quyền vào một người nhất định, và có sự kiểm soát chéo nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy trình đề ra và tuân thủ theo đúng pháp luật hiện hành.

- Chiến lược Phát triển bộ phận nghiên cứu phân tích (*Research*):

Đây là một bộ phận hết sức quan trọng đối với bất cứ một công ty chứng khoán nào, nó không chỉ đưa ra sản phẩm các báo cáo tư vấn nhằm phục vụ cho các Nhà đầu tư mà còn là sản phẩm chung phục vụ hoạt động kinh doanh của Công

ty, góp phần giúp cho các quyết định đầu tư của Công ty CPCK Sen Vàng chuẩn xác và hiệu quả hơn. Sen Vàng sẽ phối hợp với các chuyên gia có kinh nghiệm của các đối tác để xây dựng một cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nằm trong lĩnh vực thế mạnh của Công ty CPCK Sen Vàng và xây dựng một bộ phận research mạnh của Công ty.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị/Chủ tịch công ty

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:

- Tổng doanh hoạt động kinh doanh chứng khoán: 35.268.099.418 đồng, trong đó: Doanh thu môi giới chứng khoán: 2.876.599.838 đồng, Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán: 7.817.493.216 đồng, Doanh thu hoạt động tư vấn: 378.962.345 đồng, Doanh thu khác: 24.195.044.019 đồng.
 - Tổng chi phí: 31.098.839.866 đồng, trong đó: Chi phí hoạt động kinh doanh: 17.705.918.931 đồng, Chi phí quản lý doanh nghiệp: 13.392.920.935 đồng.
 - Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh: 4.169.259.552 đồng.
- Kỳ kế toán từ ngày 01/01/2009 đến 31/12/2009.

2. Tình hình thực hiện so năm trước:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2008	NĂM 2009	%
1	Doanh thu hoạt động kinh doanh	9.523.996.973	35.268.099.418	+ 270.31%
2	Chi phí	23.068.706.645	31.098.839.866	+ 34.81%
3	Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	(13.543.641.311)	4.169.259.552	

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm và triển vọng, kế hoạch trong tương lai:

Năm 2009 là một năm đầy khó khăn cho nền Kinh tế cũng như TTCK Việt Nam. Tuy nhiên, bức tranh Kinh tế Thế giới một năm sau “cơn bão tài chính” đã dần sáng trở lại với sự hồi phục nhanh chóng của các trung tâm kinh tế lớn như Đức, Pháp, Nhật, Mỹ... Nền kinh tế Việt Nam vốn bị ảnh hưởng từ cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu cũng đã dần dần hồi phục nhờ những nỗ lực kích thích kinh tế của Chính phủ Việt Nam.

Việt Nam đã thực hiện thành công mục tiêu ngăn chặn suy giảm kinh tế, GDP tăng 5,2%; là 1/12 nước có GDP tăng trưởng dương của thế giới và là nước tăng trưởng cao nhất trong khu vực Đông Nam Á. Lạm phát năm 2009 được khống chế ở mức 6,52%.

Trong bối cảnh đó, Hội đồng Quản trị chủ động quyết định điều chỉnh các kế hoạch phát triển nhằm tháo gỡ khó khăn để duy trì và ổn định hoạt động Công ty trong giai đoạn hiện tại. Trong đó, tập trung vào các nhóm giải pháp như:

- Xác định lại chiến lược kinh doanh cụ thể, tập trung vào các mục tiêu dài hạn. Truyền đạt và động viên cho bộ máy điều hành và nhân viên nỗ lực đạt các mục tiêu trước mắt. Hạn chế tối đa thiệt hại và các điều kiện bất lợi của kinh doanh chứng khoán.
- Sự cam kết hỗ trợ mạnh mẽ của các cổ đông sáng lập để xây dựng thương hiệu, các mối quan hệ, tích lũy kinh nghiệm, tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường, tạo dựng uy tín thương hiệu.
- Tìm kiếm đối trong cùng lĩnh vực. Duy trì và hoàn thiện bộ máy quản lý, điều hành.

III. Báo cáo của Ban giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Giá trị sổ sách kế toán tại thời điểm 31/12/2009

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

STT	NỘI DUNG	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
A	TÀI SẢN		
I	Tài sản ngắn hạn	86.096.553.234	71.789.344.970
1	Tiền	28.694.328.594	22.193.123.217
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	41.469.932.722	24.661.700.000
	- Chứng khoán tự doanh	48.318.719.283	50.509.340.936
	- Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	(6.848.786.561)	(25.847.640.936)
3	Các khoản phải thu	15.186.907.399	23.827.840.576
4	Hàng tồn kho	0	0
5	Tài sản ngắn hạn khác	745.384.519	1.106.681.177
II	Tài sản dài hạn	26.383.277.203	29.994.757.270
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
2	Tài sản cố định	26.087.603.572	29.614.953.077
	- Tài sản cố định hữu hình	15.272.659.666	17.829.946.575
	- Tài sản cố định vô hình	10.814.943.906	11.785.006.502
3	Bất động sản đầu tư	0	0
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	0
4	Tài sản dài hạn khác	295.673.361	379.804.193

	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	112.479.830.437	101.784.102.240
B	NGUỒN VỐN		
I	Nợ phải trả	8.242.659.524	1.697.570.551
	Nợ ngắn hạn	8.242.659.524	1.697.570.551
	Nợ dài hạn	0	0
V	Nguồn vốn chủ sở hữu	104.237.170.913	100.086.531.689
1	Vốn góp ban đầu	135.000.000.000	135.000.000.000
2	Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối		
3	Vốn điều chỉnh	(30.762.829.087)	(34.913.468.311)
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	112.479.830.437	101.784.102.240

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KỲ TRƯỚC	KỲ BÁO CÁO
1	Cơ cấu tài sản - Tài sản dài hạn/Tổng tài sản - Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	29.47 70.53	23.46 76.54
2	Cơ cấu nguồn vốn - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn - Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	1.67 98.33	7.33 92.67
3	Khả năng thanh toán - Khả năng thanh toán nhanh - Khả năng thanh toán hiện hành	lần	42.29 42.29	10.45 10.45
4	Tỷ suất lợi nhuận - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH	%	- 34.30 - 336.58 - 34.88	- 3.69 - 11.77 - 3.98

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp

Đơn vị tính: Cổ phần

Tên cổ đông	Đầu kỳ	Thay đổi trong năm		Số lượng sau khi thay đổi
		Tăng	Giảm	
CTCP Phát triển Nhà Thủ Đức	1,466,200	1,570,100		3,036,300
CTCP Nhà Việt Nam	733,100		733,100	-
Trần Minh Toàn	337,500		337,500	-
Bùi Ngọc Mai	347,500		347,500	-

Nguyễn Kim Hoa	135,000		75,000	60,000
Nguyễn Hữu Dũng	135,000		135,000	-
Võ Đăng Thanh Thủy	50,000		50,000	-
Bùi Phan Phú Lộc	40,000		40,000	-
Hoàng Thị Minh Nguyệt	20,000		20,000	-
Huỳnh Thị Lệ Hoa	20,000		10,000	10,000
Nguyễn Hữu Tuấn	20,000		10,000	10,000
Nguyễn Thị Hường	40,000		40,000	-
Nguyễn Thị Minh Ngọc	20,000		20,000	-
Nguyễn Thị Ánh	10,000		10,000	-
Hồ Nguyễn Trung Hiếu	5,000		5,000	-
Lê Hồng Sơn	10,000	5,000	15,000	-
Nguyễn Đức Khương	10,000		10,000	-
Lâm Thị Thị Nga	12,000		12,000	-
Nguyễn Trí Dũng	10,000	10,000	10,000	10,000
Nguyễn Nhật Nam	-	5,000		5,000
Hồ Lệ Hoài Mai	-	65,000		65,000
Huỳnh Thị Minh Trí	-	40,000		40,000
Nguyễn Thành Tín	-	30,000		30,000
Phạm Thị Quốc Hương	-	10,000		10,000
Nguyễn Ngọc Vỹ	-	60,000		60,000
Trịnh Thị Thúy Nga	-	10,000		10,000
Nguyễn Thành Danh	-	5,000		5,000
Phạm Nguyên Cường	-	5,000		5,000
Huỳnh Anh Vũ	-	10,000		10,000
Nguyễn Cường Thịnh	-	5,000		5,000
Phan Hoàng Tú	-	5,000		5,000
Phạm Ngọc Hùng	-	5,000		5,000
Phạm Gia Tường	-	5,000		5,000
Nguyễn Vũ Minh Nhựt	-	5,000		5,000
Phạm Trọng Hiếu	-	5,000		5,000
Mai Hữu Triệu	-	5,000		5,000
Nguyễn Hoàng Phong	-	5,000		5,000
Nguyễn Tấn Thọ	-	5,000		5,000
Lê Quốc Duy	-	5,000		5,000
Nguyễn Thị Lam Điền	-	5,000		5,000
Cộng:		1,880,100	1,880,100	

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...)

Cổ phiếu thường: 13.500.000 CP

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): không có

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có): không có
- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: không có.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

STT	CHỈ TIÊU	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC	± (%)
1	Doanh thu	35.268.099.418	9.523.996.973	270.31
	<i>Trong đó:</i>			
	- Doanh thu môi giới chứng khoán	2.876.599.838	3.474.443.811	- 17.21
	- Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	7.817.493.216	1.543.777.441	406.39
	- Doanh thu hoạt động tư vấn	378.962.345	418.124.242	- 9.37
	- Doanh thu khác	24.195.044.019	4.087.651.479	491.91
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	
3	Doanh thu thuần	35.268.099.418	9.523.996.973	270.31
4	Chi phí hoạt động kinh doanh	17.705.918.931	29.502.111.338	- 39.98
5	Lợi nhuận gộp	17.562.180.487	(19.978.114.365)	
6	Chi phí quản lý	13.392.920.935	14.936.422.307	- 10.33
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.169.259.552	(34.914.536.672)	
8	Thu nhập khác	3.477.513	1.068.611	
9	Chi phí khác	22.097.841	250	
10	Lợi nhuận khác	(18.620.328)	1.068.361	
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.150.639.224	(34.913.468.311)	
12	Chi phí thuế TNDN hiện hành	0	0	
13	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0	0	
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.150.639.224	(34.913.468.311)	
15	Lãi cơ bản 1 cổ phiếu			

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Công ty CPCI Sen Vàng đã xây dựng được một tổ chức, bộ máy hoạt động hoàn chỉnh, đáp ứng được yêu cầu cơ bản cho các mảng nghiệp vụ chính của Công ty, từng bước hoàn thiện các chính sách, quản lý nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ khách hàng.
- Các biện pháp kiểm soát, kiểm soát rủi ro cũng đã được ban hành và giám sát chặt chẽ các hoạt động nghiệp vụ nhằm đảm bảo quyền lợi của khách hàng và của Công ty;
- Về mặt công nghệ, đã triển khai giao dịch trực tuyến, từng bước hoàn thiện và mở rộng các dịch vụ, sản phẩm, cung cấp thêm nhiều tiện ích cho khách hàng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Nhận định tổng quan kinh tế vĩ mô năm 2010:

Trong năm 2010 Việt Nam có thể sẽ tiếp tục có những thay đổi bất ngờ về chính sách vĩ mô. Chính phủ đã đưa ra hai mục tiêu lớn, đó là tăng trưởng kinh tế 6,5% trong năm 2010 đồng thời kiềm chế lạm phát ở mức 7%. “Hai mục tiêu này không thể song hành với nhau. Muốn đạt tăng trưởng kinh tế cao cần phải đánh đổi bằng lạm phát tăng cao và ngược lại”. Do đó, những tháng cuối năm 2009 và tháng đầu năm 2010, Chính phủ tiếp tục các động thái thắt chặt chính sách tiền tệ. Điều này là hợp lý vì nền kinh tế đã tự kích cầu do nằm trong dịp Tết Nguyên đán nhu cầu mua sắm tăng cao. Đến hết quý 1 năm 2010 nếu tăng trưởng kinh tế không bao nhiêu thì các chính sách điều hành vĩ mô, đặc biệt là chính sách tiền tệ, sẽ được nới lỏng vào đầu quý 2 nhằm tăng đầu tư và tăng tín dụng đầu tư vào nền kinh tế. Điều này sẽ dẫn đến lạm phát tăng lên trong quý 3 và động thái thắt chặt về chính sách sẽ lại được thực hiện trong quý cuối cùng của năm 2010.

Mặt khác nền kinh tế của Việt Nam từ sản xuất đến tiêu dùng phần nhiều phụ thuộc vào nhập khẩu, cho nên khi chính sách tiền tệ được nới lỏng chắc chắn nhập siêu sẽ tăng trong bối cảnh các nguồn đem về ngoại tệ như đầu tư nước ngoài, xuất khẩu, du lịch, kiều hối... được dự báo sẽ không tăng mạnh trong năm 2010. Điều này sẽ tạo áp lực lên tỷ giá trong năm 2010. Do đó, tỷ giá sẽ tiếp tục là vấn đề lớn của Việt Nam trong năm 2010.

Thuận lợi của TTCK Việt Nam năm 2010:

- Dự thảo quy trình thanh toán bù trừ rút ngắn T + 2.
- Dự thảo thời gian giao dịch tăng thêm vào buổi chiều.
- Dự thảo áp dụng chính thức việc giao dịch ký quỹ.
- Giao dịch trực tuyến sàn Hà Nội (HNX).
- Đóng cửa sàn giao dịch vàng qua tài khoản.

Khó khăn của TTCK Việt Nam năm 2010:

- Lạm phát và vẫn là nỗi lo cho nền kinh tế trong việc duy trì tương ứng giữa tỷ lệ tăng trưởng và lạm phát.
- Chính sách thắt chặt tín dụng của Chính phủ. Tăng trưởng tín dụng khống chế ở mức 25%. Áp lực về tính thanh khoản trong hệ thống ngân hàng và vấn đề lãi suất trong năm 2010.
- Áp lực lớn tăng vốn điều lệ đối với các NHTM CP có qui mô vốn nhỏ. Do đó, sẽ có một khối lượng tiền lớn sẽ phải dùng cho việc tăng vốn điều lệ để đảm bảo đến cuối năm 2010 đạt tối thiểu 3.000 tỷ/Ngân hàng.

- Khi chấm dứt các gói kích cầu từ Chính phủ, trước áp lực chi phí tài chính đầu vào tăng cao, nên các doanh nghiệp sẽ gặp khó khăn hơn trong năm 2010.

IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.
(đính kèm báo cáo tài chính đã kiểm toán)

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH BDO Việt Nam
- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo báo cáo kiểm toán (đính kèm)
- Các nhận xét đặc biệt (thư quản lý): Không có.

2. Kiểm toán nội bộ

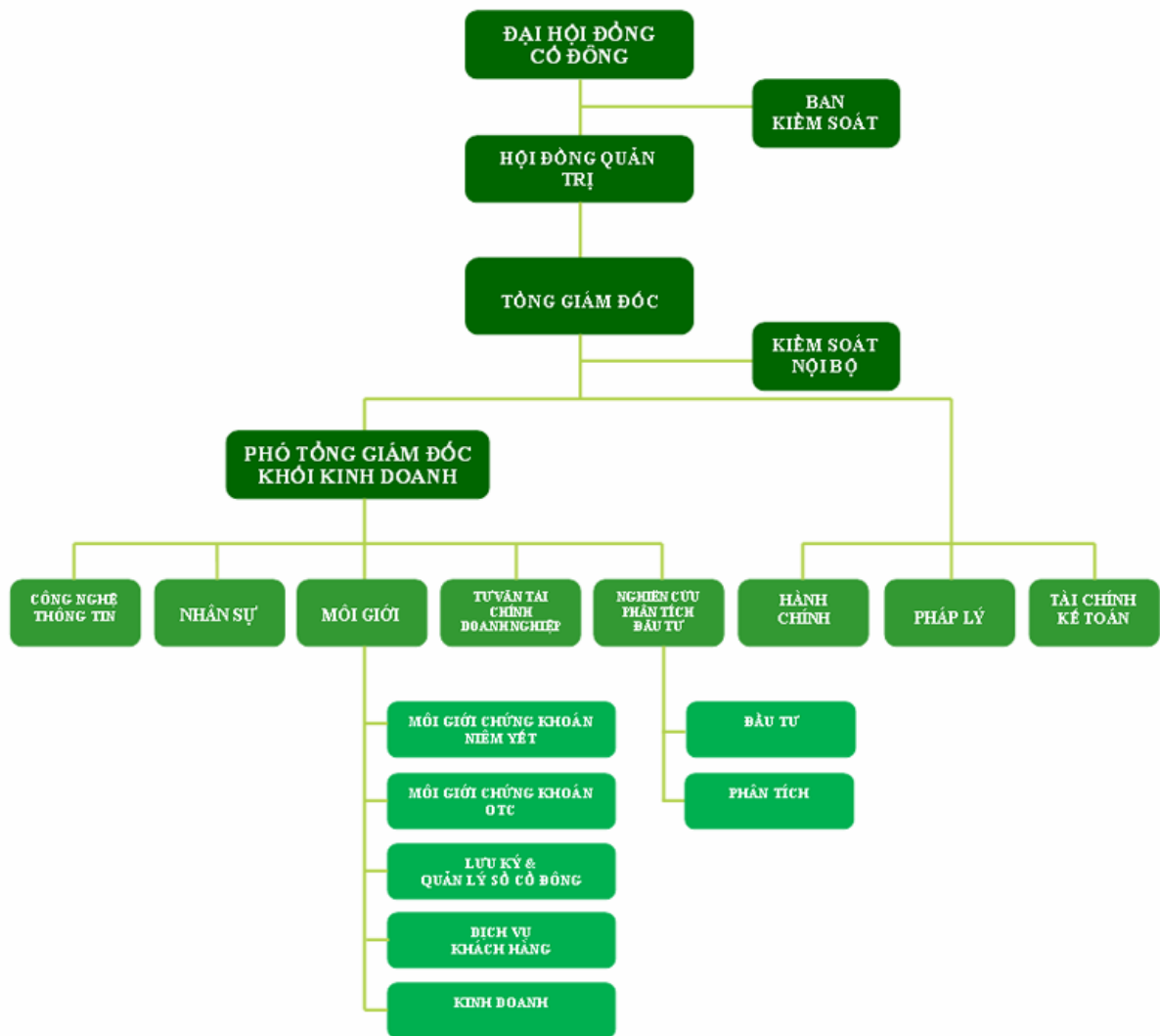
- Ý kiến kiểm toán nội bộ:
 - + Công tác hoạt động phòng kế toán đã thực hiện theo các Quy chế, Quy định, Quy trình của HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty
 - + Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của đơn vị tại thời điểm ngày 31/12/2008, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- Các nhận xét đặc biệt: Không có.

VI. Các công ty có liên quan

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty: không
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: không
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: không
- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan.

VII. Tổ chức và nhân sự

- Cơ cấu tổ chức của công ty



- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

Quyền Tổng Giám đốc: NGUYỄN THANH MINH

Năm sinh: 1969

Địa chỉ : 246/6A6, Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.21, Q.Bình Thạnh.

Cử nhân Luật; cử nhân Kinh tế

Phó Tổng Giám đốc: NGUYỄN NGỌC TRƯỜNG CHINH

Năm sinh: 1973

Địa chỉ : 29/47G Hoàng Hoa Thám, Phường 6, Q.Bình Thạnh.

Cử nhân Ngoại thương

- Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm:

+ Ông Nguyễn Thanh Minh, Thành viên Hội đồng Quản trị làm Quyền Tổng Giám đốc thay cho ông Trần Minh Toàn.

- + Bổ nhiệm ông Nguyễn Ngọc Trường Chinh làm Phó Tổng Giám đốc.
- Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc: Tiền lương theo hợp đồng lao động và theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong năm 2009 Ban Tổng Giám đốc không có thưởng.
- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động: Số lượng cán bộ, nhân viên công ty tính đến 31/12/2009: 43 người; Công ty tài trợ và hỗ trợ cán bộ nhân viên thi chứng chỉ chuyên môn, chứng chỉ hành nghề, tổ chức thăm hỏi hiếu hỉ, tổ chức tặng quà các ngày lễ trong năm động viên tinh thần cho cán bộ, nhân viên.
- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng:
 - + Thay đổi Chủ tịch HĐQT:
 - Ông Nguyễn Khắc Sơn bầu làm Chủ tịch HĐQT thay cho ông Lê Viết Hải
 - + Thay đổi thành viên HĐQT:
 - Ông Nguyễn Khắc Sơn bầu làm thành viên HĐQT thay ông Phạm Đình Kháng.
 - Ông Nguyễn Thành Minh bầu làm thành viên HĐQT thay ông Võ Quốc Thắng
 - Ông Võ Đắc Khôi bầu làm thành viên HĐQT thay ông Lê Viết Hải
 - + Thay đổi Ban kiểm soát (BKS):
 - Ông Phạm Trần Duy Huyền Thành viên BKS bầu làm Trưởng BKS
 - Ông Nguyễn Khắc Sơn từ nhiệm thành viên BKS
 - Bầu bổ sung bà Lê Thị Phương Uyên làm thành viên BKS.

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát (nêu rõ số thành viên độc lập không điều hành), Kiểm soát viên, Chủ tịch công ty
- + Hội đồng quản trị:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH
1	Ông Nguyễn Khắc Sơn	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Thanh Minh	Thành viên HĐQT - Q. Tổng Giám đốc
3	Ông Trần Hữu Chinh	Phó Chủ tịch HĐQT
4	Ông Nguyễn Hữu Dũng	Thành viên HĐQT
5	Ông Võ Đắc Khôi	Thành viên HĐQT

6	Ông Trương Thành Nhân	Thành viên HĐQT
7	Ông Trần Công Hạnh	Thành viên HĐQT
8	Ông Nguyễn Nam Hùng	Thành viên HĐQT
9	Ông Trần Minh Toàn	Thành viên HĐQT (đã được HĐQT nhất trí thông qua đơn từ nhiệm ngày 14/8/2009 và sẽ thông qua Đại HĐCĐ thường niên 2010)

Trong đó: 8 thành viên độc lập không điều hành.

+ Ban Kiểm soát:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH
1	Ông Phạm Trần Duy Huyền	Trưởng Ban kiểm soát
2	Ông Trần Đức Kiên	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Lê Thị Phương Uyên	Thành viên Ban kiểm soát

- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

STT	HỌ VÀ TÊN	Hoạt động
1	Ông Nguyễn Khắc Sơn	Giám đốc tài chính Cty CP Phát triển Nhà Thủ Đức
2	Ông Võ Đắc Khôi	Giám đốc Trung tâm Thông tin Dữ liệu Tổng Lãnh sự Hoa Kỳ
3	Ông Trần Hữu Chinh	Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Cty CP N.Thương & Phát triển Đầu tư Tp. HCM
4	Ông Nguyễn Hữu Dũng	Giám đốc Sở giao dịch NH Phát triển Nhà Đồng bằng Sông Cửu Long
5	Ông Trương Thành Nhân	Tổng Giám đốc Cty CP Vạn Phát Hưng
6	Ông Trần Công Hạnh	Phó Kế toán trưởng - Trưởng Ban Kiểm soát Tổng Cty Vật liệu Xây dựng số 1
7	Ông Nguyễn Nam Hùng	Giám đốc

		Cty Cổ phần Phú Mỹ Thuận
8	Ông Trần Minh Toàn	Đã được HĐQT nhất trí thông qua đơn từ nhiệm ngày 14/8/2009 và sẽ thông qua Đại HĐCĐ thường niên 2010)

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên: Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009:

+ Mức thù lao HĐQT là: 120 triệu đồng/năm

+ Mức thù lao BKS là: 60 triệu đồng/năm

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên Hội đồng quản trị

S T T	Họ và tên/ Tên giao dịch đối với tổ chức	SL CP Đầu kỳ	Thay đổi		SL CP Cuối kỳ	Tỷ lệ (%)
			Tăng	Giảm		
1	Cty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa Ốc Hòa Bình Đại diện: Ông Võ Đắc Khôi	2.933.500	0	0	2.933.500	21.73
2	Cty CP Đồng Tâm Miền Trung Đại diện: Ông Nguyễn Thanh Minh	1.336.500	0	0	1.336.500	9.90
3	Cty CP Ngoại Thương và Phát triển Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh Đại diện: Trần Hữu Chinh	1.350.000	0	0	1.350.000	10.00
4	Ngân hàng Phát triển Nhà Đồng bằng Sông Cửu Long Đại diện: Nguyễn Hữu Dũng	675.000	0	0	675.000	5.00
5	Cty CP Phát triển Nhà Thủ Đức Đại diện: Nguyễn Khắc Sơn	1.466.200	2.889.680	0	3,036,300	22.49
6	Cty CP Vạn Phát Hưng Đại diện: Trương Thành Nhân	1.336.500	0	0	1.336.500	9.90
7	Tổng Cty Vật liệu Xây dựng số 1 Đại diện: Trần Công Hạnh	675.000	0	0	675.000	5.00
8	Cty Cổ phần Phú Mỹ Thuận Đại diện: Nguyễn Nam Hùng	733.100	0	0	733.100	5.43

9	Ông Trần Minh Toàn	337.500	0	337.500	0	0.00
---	--------------------	---------	---	---------	---	------

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

2.2. Cổ đông/thành viên góp vốn trong nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn trong nước:

Tổng số: 64 cổ đông (trong đó: 8 cổ đông tổ chức, 56 cổ đông cá nhân)

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân); Địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân), ngành nghề hoạt động (cổ đông/thành viên góp vốn tổ chức); số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần/tỷ lệ vốn góp.

1. Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa Ốc Hòa Bình

Địa chỉ: 235 Võ Thị Sáu, Phường 7, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Ngành nghề: Xây dựng - Kinh doanh Địa ốc

Tỷ lệ sở hữu CP: 21,73%

Thay đổi tỷ lệ trong năm: 0%

Đại diện: Ông Võ Đắc Khôi

2. Công ty Cổ phần Đồng Tâm Miền Trung

Địa chỉ: Lô 3 KCN Điện Nam - Điện Ngọc, H. Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

Ngành nghề: Vật liệu xây dựng

Tỷ lệ sở hữu CP: 9.9%

Thay đổi tỷ lệ trong năm: 0%

Đại diện: Ông Nguyễn Thanh Minh

3. Công ty CP Ngoại Thương và Phát triển Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 28 Phùng Khắc Khoan, P. Đa Kao, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh

Ngành nghề: Ngân hàng

Tỷ lệ sở hữu CP: 10.00%

Thay đổi tỷ lệ trong năm: 0%

Đại diện: Ông Trần Hữu Chính





4. Ngân hàng Phát triển Nhà Đồng bằng Sông Cửu Long

Địa chỉ: 17 Bến Chương Dương, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Ngành nghề: Ngân hàng

Tỷ lệ sở hữu CP: 5.00%

Thay đổi tỷ lệ trong năm: 0%
Đại diện: **Ông Nguyễn Hữu Dũng**

5.  **Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Thủ Đức**
Địa chỉ: 384 Võ Văn Ngân, P. Bình Thọ, Q. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
Ngành nghề: Bất động sản
Tỷ lệ sở hữu CP: 22,49%
Thay đổi tỷ lệ trong năm: +11.63%
Đại diện: **Ông Nguyễn Khắc Sơn**
6.  **Công ty Cổ phần Vạn Phát Hưng**
Địa chỉ: 1333/9 Huỳnh Tấn Phát, P. Phú Thuận, Q.7, Tp. Hồ Chí Minh
Ngành nghề: Bất động sản
Tỷ lệ sở hữu CP: 9.90%
Thay đổi tỷ lệ trong năm: 0%
Đại diện: **Ông Trương Thành Nhân**
7.  **Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng Số 1**
Địa chỉ: 19 (lầu 4) Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh
Ngành nghề: Vật liệu xây dựng
Tỷ lệ sở hữu CP: 5.00%
Thay đổi tỷ lệ trong năm: 0%
Đại diện: **Ông Trần Công Hạnh**
8.  **Công ty Cổ phần Phú Mỹ Thuận**
Địa chỉ: 16 Lô K, Hoàng Quốc Việt (nối dài), Khu dân cư Phú Mỹ, Phường Phú Mỹ, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh
Ngành nghề: Bất động sản
Tỷ lệ sở hữu CP: 5.43%
Thay đổi tỷ lệ trong năm: +0.43%
Đại diện: **Ông Nguyễn Nam Hùng**

2.3. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài: không có
- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông góp vốn cá nhân); Địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông góp vốn cá nhân), ngành nghề hoạt động (cổ đông góp vốn tổ chức); số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2010
Q. TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Minh